

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ SƠN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2019/HS-ST
Ngày 12/3/2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ SƠN, TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trần Nguyên Vỹ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Ba;
2. Bà Phạm Thị Như Sứy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Yến, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 07/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2019/QĐXXST-HS ngày 26/02/2019 đối với bị cáo:

Trần Quang H, sinh ngày 20 tháng 4 năm 1995 tại xã QA, huyện QS, tỉnh Quảng Nam. Nơi cư trú: Thôn CS 3, xã QA, huyện QS, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C, sinh năm 1955 và bà Phạm Thị T, sinh năm 1965; bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” theo Lệnh số 03/LCĐKNCT-TA ngày 01/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Trần Văn C, sinh năm 1955 và bà Phạm Thị T, sinh năm 1965 (là cha mẹ của bị cáo). Ông C có mặt, bà T vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn CS 3, xã QA, huyện QS, tỉnh Quảng Nam.

- *Người bào chữa*: Luật sư Đào Duy Khánh, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn Ngọc Bích, xã Tam Ngọc, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

- *Bị hại*: Anh Lưu Thanh S, sinh năm 1996. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn TĐ 2, xã QA, huyện QS, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều tối ngày 06/9/2018, bị cáo đi dạo chơi từ nhà ra đường bê tông theo hướng thôn Châu Sơn 3, ra đường ĐT 611. Khi bị cáo đi ngang qua nhà anh Lưu Thanh S tại thôn TĐ 2, xã QA, huyện QS, tỉnh Quảng Nam. Bị cáo nhìn thấy nhà anh S không có ai ở nhà, cửa hông nhà dưới không khóa nên bị cáo nảy sinh ý định vào trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo mở cửa hông nhà dưới đi vào nhà anh S, tìm đến phòng ngủ, bị cáo nhìn thấy có một hộp bánh bằng kim loại, dạng hình hộp có đậy nắp, để trên bàn trong phòng ngủ, gần chiếc giường ngủ. Bị cáo mở hộp bánh ra thì thấy có một con heo đất làm bằng đất nung màu đỏ, bị cáo lấy con heo đất lên thì thấy phía dưới con heo đất có số tiền 300.000 đồng. Bị cáo lấy trộm số tiền 300.000 đồng bỏ vào túi quần bên phải, sau đó bị cáo lấy con heo đất đi ra đám sân phía sau nhà anh S (cách nhà S khoảng 30m); tại đây, bị cáo đập vỡ con heo đất ra và đếm được số tiền 1.900.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo trộm của anh S là 2.200.000 đồng. Sau đó, bị cáo đi bộ theo đường ven sông xuống cầu Liêu (thuộc xã Quế An giáp với thị trấn Đông Phú) ra đường ĐT 611 và đến quán Internet Đức Ân tại thị trấn Đông Phú, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam để chơi game. Khi bị cáo vừa vào quán, định chơi game thì ông Trần Văn C (ba của bị cáo) vào gọi bị cáo ra ngoài và bảo bị cáo lấy tiền cho ông C kiểm tra thì bị cáo lấy toàn bộ số tiền trong túi quần ra đưa cho ông C, ông C kiểm đếm được tổng cộng là 2.200.000 đồng cùng với sự chứng kiến của anh Lưu Thanh S. Sau đó, ông C bảo bị cáo cất vào túi quần, rồi chờ bị cáo về trụ sở Công an xã Quế An, huyện Quế Sơn để trình báo sự việc. Tại trụ sở Công an xã Quế An, bị cáo đã khai nhận số tiền 2.200.000 đồng trên là bị cáo lấy trộm của anh Lưu Thanh S và tự nguyện giao nộp cho cơ quan Công an.

Ngày 19/9/2018, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Quế Sơn kết luận: 01 con heo đất loại nhỏ màu đỏ, trị giá 13.500 đồng.

Ngày 01/10/2018, Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Sơn đã trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với bị cáo. Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số

1011/KLGĐTC ngày 07/11/2018 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực miền Trung kết luận:

* Tại thời điểm gây án:

- Về mặt y học: Chậm phát triển tâm thần mức độ trung bình có tật chứng tác phong đáng kể.

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

* Tại thời điểm hiện tại:

- Về mặt y học: Chậm phát triển tâm thần mức độ trung bình có tật chứng tác phong đáng kể.

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

Tại Công văn số 315/PYTT-PKHTH ngày 12/11/2018 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực miền Trung về việc trả lời giải thích kết luận giám định đối với bị cáo: “Tại thời điểm gây án, Trần Quang H mặc dù hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi, nhưng vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự”.

Qua quá trình điều tra, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ gồm: Số tiền 2.200.000 đồng.

Phản dân sự: Anh Lưu Thanh S đã nhận lại số tiền 2.200.000 đồng và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 29 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Trần Quang H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm h, i, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Trần Quang H mức án tù 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn tính từ ngày chấp hành án.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng: Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Người bào chữa: Thống nhất với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và tình tiết giảm nhẹ, hình phạt áp dụng với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đối chiếu với lời khai của người người tham gia tố tụng khác, với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử khẳng định: Vào chiều tối ngày 06/9/2018, tại nhà anh Lưu Thanh S thuộc thôn TĐ 2, xã QA, huyện QS, tỉnh Quảng Nam, lợi dụng lúc anh Skhông có ở nhà, bị cáo H đã lén lút trộm cắp số tiền 300.000 đồng và một con heo đất màu đỏ bên trong có số tiền 1.900.000 đồng. Tổng tài sản bị cáo trộm cắp là 2.200.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Do đó, cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 29 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của mình, bị cáo nhận trợ cấp xã hội hàng tháng của UBND huyện Quế Sơn, là người khuyết tật dạng thần kinh tâm thần. Tại thời điểm gây án, bị cáo bị hạn chế năng lực nhận thức và khả năng điều khiển hành vi, tuy nhiên, bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà mình gây ra. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi; trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, người bị hại không có yêu cầu bồi thường; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có cha ruột là thương bệnh binh, ông nội và bà nội là liệt sỹ. Đây là các tình

tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có nơi cư trú ổn định nên không cần thiết cách ly ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo. Bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của mình, không có việc làm nên không khấu trừ thu nhập.

[5] Về xử lý vật chứng: Số tiền 2.200.000 đồng, Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Sơn đã trả lại cho anh Lưu Thanh S là đúng pháp luật.

[6] Về phần dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo là người khuyết tật nên được miễn nộp tiền án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Trần Quang H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Quang H 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày chấp hành án.

Giao bị cáo Trần Quang H cho Ủy ban nhân dân xã Quế An, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục. Gia đình của bị cáo H có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Quế An trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo. Bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ quy định tại Điều 75 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo H được miễn nộp tiền án phí.

3. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa, bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (12/3/2019).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Quế Sơn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THADS huyện Quế Sơn;
- Văn phòng Công an huyện Quế Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo, người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Trần Nguyên Vỹ